

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 5

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 30/SĐ5-TCKT

V/v: Công bố Báo cáo tình hình quản
trị công ty 06 tháng đầu năm 2023

Hà Nội, ngày 18 tháng 07 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **Công ty cổ phần Sông Đà 5**
- Mã chứng khoán: **SD5**
- Địa chỉ: Tầng 5 - Tháp B - Toà nhà HH4, Khu đô thị Sông Đà Mỹ Đình - Phường Mỹ Đình - Quận Nam Từ Liêm - TP Hà Nội
- Điện thoại: 043.22255586 Fax: 043.22255558
- Người công bố thông tin: **Nguyễn Trọng Thủy**
- Chức vụ: **Kế toán trưởng**
- Nội dung công bố thông tin: Công bố Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2023.
- Địa chỉ Website Công ty: Songda5.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin được công bố là đúng sự thật và đúng theo các quy định của Luật kế toán.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu HCNS, TCKT.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN
KẾ TOÁN TRƯỞNG
CÔNG TY
CỔ PHẦN
SÔNG ĐÀ 5
Đ. NAM TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI
M.S.D.N: 0100886857-C.T.C

Nguyễn Trọng Thủy

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(6 tháng đầu năm 2023)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên Công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Sông Đà 5
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5, Tháp B, Tòa nhà HH4, khu đô thị Sông Đà Mỹ Đình, Phường Mỹ Đình I, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội
- Điện thoại: 04 222.555 86 Fax: 04 222 555 58
- Vốn điều lệ: 259.998.480.000 đồng.
- Mã chứng khoán: SD5
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------------|-----------|--|
| 1 | 01/2023/NQ-SĐ5-ĐHĐCĐ | 28/6/2023 | Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên Công ty cổ phần Sông Đà 5 |

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập | |
|-----|----------------------|-------------------------|---|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Ông Trần Anh Đức | Chủ tịch HĐQT | | 28/6/2023 |
| 2 | Ông Lê Văn Tuấn | Chủ tịch HĐQT | 28/6/2023 | |
| 3 | Ông Nguyễn Đắc Điệp | Thành viên HĐQT | 22/6/2020 | |
| 4 | Ông Vũ Đức Quang | Thành viên HĐQT | 22/6/2020 | |
| 5 | Ông Nguyễn Ngọc Đông | Thành viên HĐQT | 22/6/2020 | |
| 6 | Ông Nguyễn Đại Thụ | Thành viên HĐQT độc lập | 22/6/2020 | |

2. Các cuộc họp HĐQT:

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/ không còn là TVHĐQT | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ | Lý do không tham dự |
|-----|---------------------|-----------------|-----------------------------------|---------------------|-------|---------------------|
| 1 | Ông Trần Anh Đức | Chủ tịch HĐQT | 28/6/2023 | 1/2 | 50% | |
| 2 | Ông Lê Văn Tuấn | Chủ tịch HĐQT | 28/6/2023 | 1/2 | 50% | |
| 3 | Ông Nguyễn Đắc Điệp | Thành viên HĐQT | | 2/2 | 100% | |
| 4 | Ông Vũ Đức Quang | Thành viên HĐQT | | 2/2 | 100% | |
| 5 | Ông Nguyễn Đại Thụ | Thành viên HĐQT | | 2/2 | 100% | |
| 6 | Nguyễn Ngọc Đông | Thành viên HĐQT | | 2/2 | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Trong 6 tháng đầu năm 2023 các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ của mình, chỉ đạo, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Theo dõi, giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Ban tổng giám đốc, kịp thời có những chỉ đạo và giải pháp đối sách thích hợp để thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị đã giám sát hoạt động của Ban giám đốc thông qua việc báo cáo của Tổng giám đốc tại các cuộc họp HĐQT, các vấn đề được lấy ý kiến bằng văn bản và báo cáo đột xuất (khi cần thiết), bao gồm các hoạt động sau:

- a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty;
- b) Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
- c) Chỉ đạo Ban tổng giám đốc báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và triển khai thực hiện kế hoạch SXKD Quý 1, Quý 2 năm 2023;
- d) Chỉ đạo công tác đấu thầu, công tác tổ chức triển khai các Dự án lớn mà Công ty tham gia đấu thầu, trúng thầu;
- e) Tham dự các cuộc họp giao ban tuần, giao ban sản xuất của Ban điều hành, Ban thi công để nắm bắt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; kịp thời chỉ đạo, định hướng và có chiến lược chỉ đạo phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh từng giai đoạn;
- f) Chỉ đạo công tác đấu thầu theo định hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt, đảm bảo việc làm cho người lao động và lợi nhuận kế hoạch.
- g) Phê duyệt, bổ nhiệm những chức danh quản lý thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- h) Chỉ đạo Ban điều hành phối kết hợp với Ban kiểm soát nội bộ kiểm tra, soát xét, báo cáo thường xuyên, đột xuất hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các Dự án;

i) Kiểm soát các hợp đồng, thông qua các vấn đề khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ, Quy chế nội bộ của Công ty phải được Hội đồng quản trị thông qua trước khi ký kết;

j) Chỉ đạo tăng cường công tác quản trị nội bộ, tăng cường việc điều hành sản xuất kinh doanh trực tuyến đảm bảo hiệu quả và an toàn;

k) Duy trì và nâng cao chất lượng đời sống người lao động, có chế độ đãi ngộ kịp thời nhằm giúp người lao động gắn bó, yên tâm làm việc, cống hiến cho Doanh nghiệp;

l) Tăng cường công tác thu hồi công nợ, dở dang, đặc biệt là các khoản nợ khó đòi;

m) Đối với các vấn đề thẩm quyền của HĐQT, Tổng giám đốc đều làm tờ trình chi tiết bằng văn bản để xin ý kiến chỉ đạo của HĐQT và thực hiện theo đúng thẩm quyền;

n) Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị;

o) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Ban kiểm soát nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị giúp Hội đồng quản trị giám sát các hoạt động của Công ty; phát hiện các rủi ro và các kiến nghị các giải pháp, giám sát việc triển khai các giải pháp khắc phục trong hoạt động của Doanh nghiệp; Thực hiện rà soát, kiểm soát các hồ sơ, tài liệu khác theo yêu cầu của Hội đồng quản trị, bao gồm:

a) Tổ chức họp thường xuyên, đột xuất theo yêu cầu công việc.

b) Rà soát, báo cáo những phát sinh, rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các Dự án theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị;

c) Phối hợp với Ban điều hành trong hoạt động của Ban đảm bảo việc triển khai các công việc được giao một cách khách quan, hiệu quả;

d) Báo cáo các công việc phát sinh theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

| STT | Số hiệu | Ngày ban hành | Trích yếu nội dung | Tỉ lệ thông qua |
|----------|---------------------|---------------|---|-----------------|
| I | Nghị quyết | | | |
| 1 | 01/2023/NQ-SD5-HĐQT | 17/01/2023 | Phê duyệt Phụ lục hợp đồng số 04 của Hợp đồng tư vấn số 0404/2022/HĐQTV/SD5-SDCC ngày 04/4/2022 với Công ty CP tư vấn Sông Đà | 100% |
| 2 | 02/2023/NQ-SD5-HĐQT | 17/01/2023 | Phê duyệt Phụ lục hợp đồng số 01 của thỏa thuận Hợp đồng số 2405/SD5-ART & VCE ngày 24/5/2022 | 100% |
| 3 | 03/2023/NQ-SD5-HĐQT | 17/01/2023 | Phê duyệt trả cổ tức năm 2021 bằng tiền | 100% |
| 4 | 04/2023/NQ-SD5-HĐQT | 01/03/2023 | Phê duyệt nội dung hợp đồng tín dụng năm 2023 tại Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex - CN Hà Nội | 100% |
| 5 | 05/2023/NQ-SD5-HĐQT | 01/03/2023 | Phê duyệt kế hoạch ĐHCĐ năm 2023 | 100% |
| 6 | 06/2023/NQ-SD5-HĐQT | 11/04/2023 | Họp HĐQT quý 1 | 100% |

| | | | | |
|----|---------------------|------------|--|------|
| 7 | 07/2023/NQ-SD5-HĐQT | 17/04/2023 | Phê duyệt việc thay đổi thời gian tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2023 | 100% |
| 8 | 08/2023/NQ-SD5-HĐQT | 27/04/2023 | Phê duyệt việc miễn nhiệm chức vụ cán bộ | 100% |
| 9 | 09/2023/NQ-SD5-HĐQT | 27/04/2023 | Thông qua thời gian tổ chức Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 | 100% |
| 10 | 10/2023/NQ-SD5-HĐQT | 27/04/2023 | phê duyệt nội dung Phụ lục hợp đồng số 05 của hợp đồng tư vấn số 0404/2022/HĐTV/SD5-SDCC ngày 04/4/2022 với Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà | 100% |
| 11 | 11/2023/NQ-SD5-HĐQT | 28/04/2023 | Phê duyệt thỏa thuận cho mượn mặt bằng có trả phí làm kho bãi tập kết máy móc, thiết bị, vật liệu xây dựng với Công ty cổ phần ĐTPT ĐT và KCN Sông Đà | 100% |
| 12 | 12/2023/NQ-SD5-HĐQT | 10/05/2023 | Phê duyệt Nội dung phụ lục hợp đồng thi công xây dựng gói thầu số 26: Thi công xây lắp cụm công trình đầu mối Dự án: Hồ chứa nước Sông Chò 1, tỉnh Khánh Hòa | 100% |
| 13 | 14/2023/NQ-SD5-HĐQT | 24/05/2023 | Phê duyệt nội dung Phụ lục số 02 của Hợp đồng thầu phụ số 68/2022/HĐTP/SD5-SD10 ngày 24/6/2022 với Công ty cổ phần Sông Đà 10 | 100% |
| 14 | 15/2023/NQ-SD5-HĐQT | 01/06/2023 | Về việc bổ nhiệm trưởng phòng Kinh tế nội bộ | 100% |
| 15 | 16/2023/NQ-SD5-HĐQT | 05/06/2023 | Về việc phê duyệt nội dung Phụ lục hợp đồng số 02 của Hợp đồng thầu phụ số 358/2022/HĐTP/SD5-AP ngày 30/12/2022 với Công ty CP Đầu tư xây dựng và Phát triển TM Anh Phát | 100% |
| 16 | 17/2023/NQ-SD5-HĐQT | 14/06/2023 | Về việc sáp nhập Dự án thủy điện Nam emoun vào Dự án thủy điện NamPhak | 100% |
| 17 | 18/2023/NQ-SD5-HĐQT | 15/06/2023 | Phê duyệt nội dung Phụ lục hợp đồng số 02 của Thỏa thuận hợp đồng số 2405/SD5-ART & VCE ký ngày 24/5/2022 | 100% |
| 18 | 19/2023/NQ-SD5-HĐQT | 15/06/2023 | Phê duyệt nội dung phụ lục hợp đồng số 02 của Hợp đồng thầu phụ số 235/2022/HĐTP/SD5-C47 | 100% |
| 19 | 20/2023/NQ-SD5-HĐQT | 20/06/2023 | Phê duyệt nội dung Phụ lục hợp đồng số 06 của Hợp đồng tư vấn số 0404/2022/HĐTV/SD5-SDCC ngày | 100% |

| | | | | |
|----|---------------------|------------|---|------|
| | | | 04/4/2022 với Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà | |
| 20 | 22/2023/NQ-SD5-HĐQT | 28/06/2023 | Họp HĐQT bất thường lần 1 về việc bầu chủ tịch HĐQT | 100% |
| 21 | 23/2023/NQ-SD5-HĐQT | 28/06/2023 | Phê duyệt đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 | 100% |

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên BKS | Ngày không còn là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|---------------------|--------------------------|--------------------------------|----------------------------------|---|
| 1 | Ông Phạm Quang Tuấn | Trưởng Ban kiểm soát | 22/6/2020 | | Cử nhân kinh tế |
| 2 | Ông Trần Quang Hưng | Thành viên Ban kiểm soát | 27/5/2021 | | Cử nhân cao đẳng Công nghệ Kỹ thuật Công trình Xây dựng |
| 3 | Bà Nguyễn Hồng Vân | Thành viên Ban kiểm soát | 22/6/2020 | | Cử nhân Luật, cử nhân ngoại ngữ |

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Tỉ lệ tham dự họp | Tỉ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự |
|-----|---------------------|----------------------|---------------------|-------------------|------------------|---------------------|
| 1 | Ông Phạm Quang Tuấn | Trưởng ban kiểm soát | 1 | 1/1 | 100% | |
| 2 | Bà Nguyễn Hồng Vân | Thành viên BKS | 1 | 1/1 | 100% | |
| 3 | Ông Trần Quang Hưng | Thành viên BKS | 1 | 1/1 | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong 6 tháng đầu năm 2023, công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban tổng giám đốc và cổ đông đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty cụ thể:

a) Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, phối hợp với Ban điều hành tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

b) Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị; xem xét các nội dung HĐQT xin ý kiến thành viên bằng văn bản để kịp thời nắm bắt và giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, đảm bảo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;

c) Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình, tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ Công ty, Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông, các quy định khác của pháp luật và của Công ty;

d) Các phiên họp của Hội đồng quản trị đều thực hiện đúng quy trình của pháp luật và Điều lệ Công ty;

e) Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị đã được ban hành đúng thẩm quyền, được thông qua với sự nhất trí cao của các TVHĐQT, các nội dung của Nghị quyết/Quyết định này tuân thủ các quy định của pháp luật, Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông và Điều lệ Công ty và được Ban Tổng giám đốc điều hành tổ chức triển khai cụ thể đối với từng Phòng/ban, từng đơn vị, đồng thời tiến hành kiểm tra, giám sát chặt chẽ, do vậy mọi vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện luôn được tháo gỡ và giải quyết kịp thời;

f) Trong 6 tháng đầu năm 2023, Ban kiểm soát chưa nhận được đơn thư, yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông (có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định) liên quan đến hoạt động quản lý điều hành và SXKD của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

a) Trong 6 tháng đầu năm 2023 Ban kiểm soát đã phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông năm 2023; tổ chức triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 1, 2 năm 2023.

b) Các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham gia của Ban kiểm soát; các văn bản xin ý kiến Hội đồng quản trị đều được gửi tới Ban kiểm soát, tại các cuộc họp này, Ban kiểm soát căn cứ vào các nội dung được đưa ra tại cuộc họp sẽ góp ý cho Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc, đảm bảo việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc đúng quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế nội bộ của Công ty.

c) Ban kiểm soát thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban sản xuất của Ban điều hành để nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp để kịp thời phản ánh tình trạng của Doanh nghiệp, thực hiện tốt vai trò giám sát của mình.

d) Các văn bản, tài liệu của HĐQT, Ban Tổng giám đốc đều được gửi tới các thành viên Ban kiểm soát đầy đủ, đúng quy định;

e) Trong quá trình làm việc, Ban kiểm soát đã được các Phòng/Ban cung cấp đầy đủ, hồ sơ, tài liệu, các thông tin liên quan đến chương trình làm việc.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát: Không

IV. Ban điều hành:

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm | Trình độ chuyên môn |
|-----|--------------------------|---------------------|---------------|-----------------|---|
| 1 | Ông Nguyễn Đắc Điệp | 24/11/1978 | 24/5/2019 | | Kỹ sư thủy lợi Thạc sĩ quản trị kinh doanh |

| | | | | |
|---|----------------------|------------|------------|---|
| 2 | Ông Nguyễn Ngọc Đông | 17/12/1979 | 01/10/2021 | Kỹ sư máy xây dựng, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh |
| 3 | Ông Nguyễn Mạnh toàn | 06/01/1972 | 26/7/2019 | Kỹ sư kinh tế thủy lợi, Thạc sĩ quản trị kinh doanh |

V. Kế toán trưởng:

| Họ tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm |
|-------------------|---------------------|--|---------------|
| Nguyễn Trọng Thủy | 03/6/1980 | Cử nhân Tài chính kế toán, Cử nhân Luật. | 26/7/2019 |

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

- Danh sách về người có liên quan của Công ty: (Phụ lục I đính kèm)
- Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không
- Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: Không

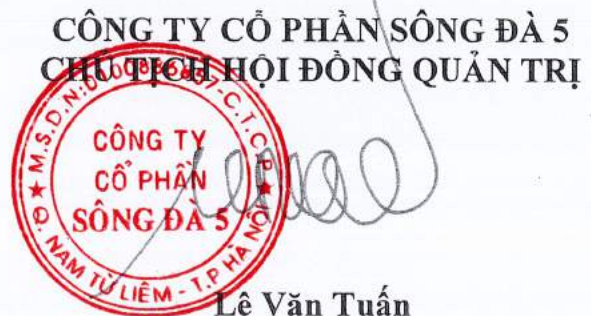
VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục II đính kèm).
- Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDCCKHN;
- Các TV HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu HĐQT.



Lê Văn Tuấn



TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 5

PHỤ LỤC I: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

| STT | TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN | TÊN GIAO DỊCH TÀI KHOẢN CHỨC KHOẢN (NẾU CÓ) | CHỨC VỤ TẠI CÔNG TY | THỜI ĐIỂM BẮT ĐẦU LÀ NGƯỜI LIÊN QUAN | THỜI ĐIỂM KHÔNG CÒN LÀ NGƯỜI LIÊN QUAN | LÝ DO |
|------|-------------------------|--|---------------------------------------|---|--|----------|
| 1 | Trần Anh Đức | | Chủ tịch HĐQT (đến ngày 28/6/2023) | | | |
| 1.1 | Trần Văn Minh | | Không có | | 28/06/2023 | Bố |
| 1.2 | Nguyễn Thị Lê | | Không có | | 28/06/2023 | Mẹ |
| 1.3 | Trịnh Phương Thảo | | Không có | | 28/06/2023 | Vợ |
| 1.4 | Trần Thế Hưng | | Không có | | 28/06/2023 | Con |
| 1.5 | Trần Hữu Phúc | | Không có | | 28/06/2023 | Con |
| 1.6 | Trần Châu Giang | | Không có | | 28/06/2023 | Em |
| 1.7 | Trần Minh Trang | | Không có | | 28/06/2023 | Em |
| 2 | Lê Văn Tuấn | | Chủ tịch HĐQT (từ ngày 28/6/2023) | | | |
| 2.1 | Lê Văn Thụy (đã mất) | | Không có | 28/06/2023 | | Bố đẻ |
| 2.2 | Lê Thị Miên (đã mất) | | Không có | 28/06/2023 | | Mẹ đẻ |
| 2.3 | Nguyễn Bá Hiệp (đã mất) | | Không có | 28/06/2023 | | Bố vợ |
| 2.4 | Lê Thị Sáu | | Không có | 28/06/2023 | | Mẹ vợ |
| 2.5 | Nguyễn Thị Hoan | | Không có | 28/06/2023 | | Vợ |
| 2.6 | Lê Thị Ngọc Quyên | | Không có | 28/06/2023 | | Con đẻ |
| 2.7 | Lê Bằng Linh | | Không có | 28/06/2023 | | Con đẻ |
| 2.8 | Lê Thị Nhã Khanh | | Không có | 28/06/2023 | | Con đẻ |
| 2.9 | Lê Thị Miên | | Không có | 28/06/2023 | | Chị gái |
| 2.10 | Lê Việt Kỳ | | Không có | 28/06/2023 | | Anh trai |
| 2.11 | Lê Văn Tuy | | Không có | 28/06/2023 | | Anh trai |
| 2.12 | Lê Văn Phú | | Không có | 28/06/2023 | | Anh trai |
| 2.13 | Lê Thị Huệ | | Không có | 28/06/2023 | | Chị gái |
| 2.14 | Lê Văn Tuyển | | Không có | 28/06/2023 | | Em trai |
| 2.15 | Nghiêm Xuân Đắc | | Không có | 28/06/2023 | | Anh rể |
| 2.16 | Lê Văn Ghi (Đã mất) | | Không có | 28/06/2023 | | |
| 2.17 | Nguyễn Thị Chung | | Không có | 28/06/2023 | | Chị dâu |
| 2.18 | Khuất Thị Liên | | Không có | 28/06/2023 | | Chị dâu |
| 2.19 | Nhữ Thị Thu Hà | | Không có | 28/06/2023 | | Chị dâu |



| STT | TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN | TÊN GIAO DỊCH TÀI KHOẢN CHỨC KHOẢN (NẾU CÓ) | CHỨC VỤ TẠI CÔNG TY | THỜI ĐIỂM BẮT ĐẦU LÀ NGƯỜI LIÊN QUAN | THỜI ĐIỂM KHÔNG CÒN LÀ NGƯỜI LIÊN QUAN | LÝ DO |
|----------|-------------------------|--|---|---|--|----------|
| 2.20 | Vũ Thị Nguyệt | | Không có | 28/06/2023 | | Em dâu |
| 3 | Nguyễn Đắc Điệp | | Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc | | | |
| 3.1 | Nguyễn Thị Nờ | | Không có | 22/06/2020 | | Mẹ |
| 3.2 | Chu Thị Kim Ngân | | Không có | 22/06/2020 | | Vợ |
| 3.3 | Nguyễn Đăng Dương | | Không có | 22/06/2020 | | Con trai |
| 3.4 | Nguyễn Ngọc Điệp | | Không có | 22/06/2020 | | Con gái |
| 3.5 | Nguyễn Thị Hải Yến | | Không có | 22/06/2020 | | Chị gái |
| 3.6 | Nguyễn Đắc Đạo | | Không có | 22/06/2020 | | Em trai |
| 3.7 | Nguyễn Đắc Tâm | | Không có | 22/06/2020 | | Em trai |
| 4 | Nguyễn Mạnh Toàn | | Phó Tổng giám đốc | | | |
| 4.1 | Nguyễn Thị Xuyên | | Không có | 26/07/2019 | | Mẹ |
| 4.2 | Nguyễn Thị Đơn | | Không có | 26/07/2019 | | Vợ |
| 4.3 | Nguyễn Minh Thắng | | Không có | 26/07/2019 | | Con trai |
| 4.4 | Nguyễn Minh Đức Hải | | Không có | 26/07/2019 | | Con trai |
| 4.5 | Nguyễn Minh Tiến | | Không có | 26/07/2019 | | Anh trai |
| 4.6 | Nguyễn Minh Thành | | Không có | 26/07/2019 | | Em trai |
| 4.7 | Nguyễn Minh Thanh | | Không có | 26/07/2019 | | Em trai |
| 4.8 | Nguyễn Thu Hương | | Không có | 26/07/2019 | | Em gái |
| 5 | Vũ Đức Quang | | Thành viên HĐQT | | | |
| 5.1 | Trần Thị Hương | | Không có | 22/06/2020 | | Vợ |
| 5.2 | Vũ Đức Tùng | | Không có | 22/06/2020 | | Con trai |
| 5.3 | Nguyễn Thị Thu Thảo | | Không có | 22/06/2020 | | Con dâu |
| 5.4 | Vũ Thị Quý | | Không có | 22/06/2020 | | Chị gái |
| 5.5 | Vũ Thị Nho | | Không có | 22/06/2020 | | Chị gái |
| 5.6 | Nguyễn Xuân Thịnh | | Không có | 22/06/2020 | | Anh rể |
| 5.7 | Vũ Đức Hưng | | Không có | 22/06/2020 | | Anh trai |
| 5.8 | Nguyễn Thị Ngọc Mai | | Không có | 22/06/2020 | | Chị dâu |
| 5.9 | Vũ Đức Cường | | Không có | 22/06/2020 | | Anh trai |
| 5.10 | Nguyễn Thị Thanh Nhân | | Không có | 22/06/2020 | | Chị dâu |

08868
CÔNG T
CỔ PH
ÔNG E
TỰ LIÊN

| STT | TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN | TÊN GIAO DỊCH TÀI KHOẢN CHỨC KHOẢN (NẾU CÓ) | CHỨC VỤ TẠI CÔNG TY | THỜI ĐIỂM BẮT ĐẦU LÀ NGƯỜI LIÊN QUAN | THỜI ĐIỂM KHÔNG CÒN LÀ NGƯỜI LIÊN QUAN | LÝ DO |
|----------|-------------------------|--|---|---|--|----------|
| 5.11 | Vũ Thị Lan | | Không có | 22/06/2020 | | Chị gái |
| 5.12 | Lâm Mạnh Hùng | | Không có | 22/06/2020 | | Anh rể |
| 6 | Nguyễn Ngọc Đông | | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc | | | |
| 6.1 | Nguyễn Ngọc Mai | | Không có | 22/06/2020 | | Bố |
| 6.2 | Nguyễn Thị Tân | | Không có | 22/06/2020 | | Mẹ |
| 6.3 | Nguyễn Lam Hồng | | Không có | 22/06/2020 | | Vợ |
| 6.4 | Nguyễn Ngọc Hải Đăng | | Không có | 22/06/2020 | | Con |
| 6.5 | Nguyễn Ngọc Hải Ninh | | Không có | 22/06/2020 | | Con |
| 6.6 | Nguyễn Ngọc Phương | | Không có | 22/06/2020 | | Anh trai |
| 6.7 | Nguyễn Thị Yên | | Không có | 22/06/2020 | | Chị gái |
| 6.8 | Nguyễn Thị Vân | | Không có | 22/06/2020 | | Em gái |
| 6.9 | Nguyễn Thị Thúy | | Không có | 22/06/2020 | | Em gái |
| 7 | Nguyễn Đại Thụ | | Thành viên HĐQT | | | |
| 7.1 | Nguyễn Văn Quế | | Không có | 22/06/2020 | | Bố |
| 7.2 | Lê Thị Chính | | Không có | 22/06/2020 | | Mẹ |
| 7.3 | Nguyễn Thị Xuân Lan | | Không có | 22/06/2020 | | Vợ |
| 7.4 | Nguyễn Xuân Phương | | Không có | 22/06/2020 | | Con |
| 7.5 | Nguyễn Quỳnh Chi | | Không có | 22/06/2020 | | Con |
| 7.6 | Nguyễn Đại Lâm | | Không có | 22/06/2020 | | Anh |
| 8 | Phạm Quang Tuấn | | Trưởng BKS | | | |
| 8.1 | Phạm Văn Chuyên | | Không có | 22/06/2020 | | Bố đẻ |
| 8.2 | Trần Thị Hương | | Không có | 22/06/2020 | | Mẹ đẻ |
| 8.3 | Phạm Thị Oanh | | Không có | 22/06/2020 | | Chị gái |
| 8.4 | Phạm Văn Định | | Không có | 22/06/2020 | | Anh trai |
| 8.5 | Phạm Thị Cúc | | Không có | 22/06/2020 | | Chị gái |
| 8.6 | Phạm Quang Vinh | | Không có | 22/06/2020 | | Em trai |
| 8.7 | Đậu Thị Vân | | Không có | 22/06/2020 | | Vợ |
| 8.8 | Phạm Bình Nguyên | | Không có | 22/06/2020 | | Con trai |
| 8.9 | Phạm Quỳnh Trang | | Không có | 22/06/2020 | | Con gái |
| 8.10 | Phạm Quỳnh Anh | | Không có | 22/06/2020 | | Con gái |

| STT | TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN | TÊN GIAO DỊCH TÀI KHOẢN CHỨC KHOẢN (NẾU CÓ) | CHỨC VỤ TẠI CÔNG TY | THỜI ĐIỂM BẮT ĐẦU LÀ NGƯỜI LIÊN QUAN | THỜI ĐIỂM KHÔNG CÒN LÀ NGƯỜI LIÊN QUAN | LÝ DO |
|------|-------------------------|--|------------------------|---|--|----------|
| 9 | Nguyễn Hồng Vân | | Thành viên BKS | | | |
| 9.1 | Phan Công Khoa | | Không có | 22/06/2020 | | Chồng |
| 9.2 | Phan Khánh An | | Không có | 22/06/2020 | | Con |
| 9.3 | Nguyễn Hữu Ngọc | | Không có | 22/06/2020 | | Bố đẻ |
| 9.4 | Hà Ngọc Dung | | Không có | 22/06/2020 | | Mẹ đẻ |
| 9.5 | Nguyễn Việt Phương | | Không có | 22/06/2020 | | Anh trai |
| 10 | Nguyễn Trọng Thủy | | Kế toán trưởng | | | |
| 10.1 | Dương Thị chính | | Không có | 26/07/2019 | | Vợ |
| 10.2 | Nguyễn Trọng Trường Sơn | | Không có | 26/07/2019 | | Con |
| 10.3 | Nguyễn Thu Giang | | Không có | 26/07/2019 | | Con |
| 10.4 | Nguyễn Trọng Đàm | | Không có | 26/07/2019 | | Bố |
| 10.5 | Ngô Thị Hợi | | Không có | 26/07/2019 | | Mẹ |
| 10.6 | Nguyễn Thị Thúy Hiền | | Không có | 26/07/2019 | | Em gái |
| 11 | Trần Quang Hưng | | Thành viên BKS | | | |
| 11.1 | Trần Thị Thanh | | Không có | 27/05/2021 | | Mẹ đẻ |
| 11.2 | Trần Văn Hiệp | | Không có | 27/05/2021 | | Anh trai |
| 11.3 | Đặng Thị Kim | | Không có | 27/05/2021 | | Chị dâu |
| 11.4 | Trần Thị Chanh | | Không có | 27/05/2021 | | Em gái |
| 11.5 | Nhữ Văn Luyện | | Không có | 27/05/2021 | | Em rể |

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 5

PHỤ LỤC II: DANH SÁCH NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

| STT | Họ và tên | Tên giao dịch tài khoản chứng khoán | Chức vụ tại Công ty (nếu có) | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|-------------------------|--|---|-------------------------------------|-------------------------|----------|
| 1 | Trần Anh Đức | | Chủ tịch HĐQT (đến ngày 28/6/2023) | 0 | 0% | |
| 1.1 | Trần Văn Minh | | Không có | | | Bố |
| 1.2 | Nguyễn Thị Lê | | Không có | | | Mẹ |
| 1.3 | Trịnh Phương Thảo | | Không có | | | Vợ |
| 1.4 | Trần Thế Hưng | | Không có | | | Con |
| 1.5 | Trần Hữu Phúc | | Không có | | | Con |
| 1.6 | Trần Châu Giang | | Không có | | | Em |
| 1.7 | Trần Minh Trang | | Không có | | | Em |
| 2 | Lê Văn Tuấn | | Chủ tịch HĐQT từ ngày 28/6/2023 | 0 | 0% | |
| 2.1 | Lê Văn Thụy (đã mất) | | Không có | | | Bố đẻ |
| 2.2 | Lê Thị Miên (đã mất) | | Không có | | | Mẹ đẻ |
| 2.3 | Nguyễn Bá Hiệp (đã mất) | | Không có | | | Bố vợ |
| 2.4 | Lê Thị Sáu | | Không có | | | Mẹ vợ |
| 2.5 | Nguyễn Thị Hoan | | Không có | | | Vợ |
| 2.6 | Lê Thị Ngọc Quyên | | Không có | | | Con đẻ |
| 2.7 | Lê Bằng Linh | | Không có | | | Con đẻ |
| 2.8 | Lê Thị Nhã Khanh | | Không có | | | Con đẻ |
| 2.9 | Lê Thị Miên | | Không có | | | Chị gái |
| 2.10 | Lê Việt Kỳ | | Không có | | | Anh trai |
| 2.11 | Lê Văn Tuy | | Không có | | | Anh trai |
| 2.12 | Lê Văn Phú | | Không có | | | Anh trai |
| 2.13 | Lê Thị Huệ | | Không có | | | Chị gái |
| 2.14 | Lê Văn Tuyển | | Không có | | | Em trai |
| 2.15 | Nghiêm Xuân Đắc | | Không có | | | Anh rể |
| 2.16 | Lê Văn Ghi (Đã mất) | | Không có | | | |
| 2.17 | Nguyễn Thị Chung | | Không có | | | Chị dâu |
| 2.18 | Khuất Thị Liên | | Không có | | | Chị dâu |
| 2.19 | Nhữ Thị Thu Hà | | Không có | | | Chị dâu |
| 2.20 | Vũ Thị Nguyệt | | Không có | | | Em dâu |



| STT | Họ và tên | Tên giao dịch tài khoản chứng khoán | Chức vụ tại Công ty (nếu có) | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ | Ghi chú |
|----------|-------------------------|-------------------------------------|---|----------------------------|----------------------|----------|
| 3 | Nguyễn Đắc Điệp | | Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc | 100 | 0,00000004% | |
| 3.1 | Nguyễn Thị Nờ | | Không có | | | Mẹ |
| 3.2 | Chu Thị Kim Ngân | | Không có | | | Vợ |
| 3.3 | Nguyễn Đăng Dương | | Không có | | | Con trai |
| 3.4 | Nguyễn Ngọc Điệp | | Không có | | | Con gái |
| 3.5 | Nguyễn Thị Hải Yến | | Không có | | | Chị gái |
| 3.6 | Nguyễn Đắc Đạo | | Không có | | | Em trai |
| 3.7 | Nguyễn Đắc Tâm | | Không có | | | Em trai |
| 4 | Nguyễn Mạnh Toàn | | Phó Tổng giám đốc | 440 | 0,00000017% | |
| 4.1 | Nguyễn Thị Xuyên | | Không có | | | Mẹ |
| 4.2 | Nguyễn Thị Đơn | | Không có | | | Vợ |
| 4.3 | Nguyễn Minh Thắng | | Không có | | | Con trai |
| 4.4 | Nguyễn Minh Đức Hải | | Không có | | | Con trai |
| 4.5 | Nguyễn Minh Tiến | | Không có | | | Anh trai |
| 4.6 | Nguyễn Minh Thành | | Không có | | | Em trai |
| 4.7 | Nguyễn Minh Thanh | | Không có | | | Em trai |
| 4.8 | Nguyễn Thu Hương | | Không có | | | Em gái |
| 5 | Vũ Đức Quang | | Thành viên HĐQT | 0 | 0% | |
| 5.1 | Trần Thị Hương | | Không có | | | Vợ |
| 5.2 | Vũ Đức Tùng | | Không có | | | Con trai |
| 5.3 | Nguyễn Thị Thu Thảo | | Không có | | | Con dâu |
| 5.4 | Vũ Thị Quý | | Không có | | | Chị gái |
| 5.5 | Vũ Thị Nho | | Không có | | | Chị gái |
| 5.6 | Nguyễn Xuân Thịnh | | Không có | | | Anh rể |
| 5.7 | Vũ Đức Hưng | | Không có | | | Anh trai |
| 5.8 | Nguyễn Thị Ngọc Mai | | Không có | | | Chị dâu |
| 5.9 | Vũ Đức Cường | | Không có | | | Anh trai |
| 5.10 | Nguyễn Thị Thanh Nhân | | Không có | | | Chị dâu |
| 5.11 | Vũ Thị Lan | | Không có | | | Chị gái |
| 5.12 | Lâm Mạnh Hùng | | Không có | | | Anh rể |
| 6 | Nguyễn Ngọc Đông | | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc | 440 | 0,00000017% | |
| 6.1 | Nguyễn Ngọc Mai | | Không có | | | Bố |
| 6.2 | Nguyễn Thị Tân | | Không có | | | Mẹ |
| 6.3 | Nguyễn Lâm Hồng | | Không có | | | Vợ |
| 6.4 | Nguyễn Ngọc Hải Đăng | | Không có | | | Con |
| 6.5 | Nguyễn Ngọc Hải Ninh | | Không có | | | Con |
| 6.6 | Nguyễn Ngọc Phương | | Không có | | | Anh trai |
| 6.7 | Nguyễn Thị Yến | | Không có | | | Chị gái |
| 6.8 | Nguyễn Thị Vân | | Không có | | | Em gái |
| 6.9 | Nguyễn Thị Thúy | | Không có | | | Em gái |
| 7 | Nguyễn Đại Thụ | | Thành viên HĐQT | 0 | 0% | |
| 7.1 | Nguyễn Văn Quế | | Không có | | | Bố |
| 7.2 | Lê Thị Chính | | Không có | | | Mẹ |

38685
 NG TY
 PHÂN
 G DÀ
 EM-T

| STT | Họ và tên | Tên giao dịch tài khoản chứng khoán | Chức vụ tại Công ty (nếu có) | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----------|--------------------------|--|---------------------------------|-------------------------------------|-------------------------|----------|
| 7.3 | Nguyễn Thị Xuân Lan | | Không có | | | Vợ |
| 7.4 | Nguyễn Xuân Phương | | Không có | | | Con |
| 7.5 | Nguyễn Quỳnh Chi | | Không có | | | Con |
| 7.6 | Nguyễn Đại Lâm | | Không có | | | Anh |
| 8 | Phạm Quang Tuấn | 058C073333 | Trưởng BKS | 0 | 0% | |
| 8.1 | Phạm Văn Chuyên | | Không có | | | Bố đẻ |
| 8.2 | Trần Thị Hương | | Không có | | | Mẹ đẻ |
| 8.3 | Phạm Thị Oanh | | Không có | | | Chị gái |
| 8.4 | Phạm Văn Định | | Không có | | | Anh trai |
| 8.5 | Phạm Thị Cúc | | Không có | | | Chị gái |
| 8.6 | Phạm Quang Vinh | | Không có | | | Em trai |
| 8.7 | Đậu Thị Vân | | Không có | | | Vợ |
| 8.8 | Phạm Bình Nguyên | | Không có | | | Con trai |
| 8.9 | Phạm Quỳnh Trang | | Không có | | | Con gái |
| 8.10 | Phạm Quỳnh Anh | | Không có | | | Con gái |
| 9 | Nguyễn Hồng Vân | | Thành viên BKS | 0 | 0% | |
| 9.1 | Phan Công Khoa | | Không có | | | Chồng |
| 9.2 | Phan Khánh An | | Không có | | | Con |
| 9.3 | Nguyễn Hữu Ngọc | | Không có | | | Bố đẻ |
| 9.4 | Hà Ngọc Dung | | Không có | | | Mẹ đẻ |
| 9.5 | Nguyễn Việt Phương | | Không có | | | Anh trai |
| 10 | Nguyễn Trọng Thủy | | Kế toán trưởng | 0 | 0% | |
| 10.1 | Dương Thị Chinh | | Không có | | | Vợ |
| 10.2 | Nguyễn Trọng Trường Sơn | | Không có | | | Con |
| 10.3 | Nguyễn Thu Giang | | Không có | | | Con |
| 10.4 | Nguyễn Trọng Đàm | | Không có | | | Bố |
| 10.5 | Ngô Thị Hợi | | Không có | | | Mẹ |
| 10.6 | Nguyễn Thị Thúy Hiền | | Không có | | | Em gái |
| 11 | Trần Quang Hưng | | Thành viên BKS | 0 | 0% | |
| 11.1 | Trần Thị Thanh | | Không có | | | Mẹ đẻ |
| 11.2 | Trần Văn Hiệp | | Không có | | | Anh trai |
| 11.3 | Đặng Thị Kim | | Không có | | | Chị dâu |
| 11.4 | Trần Thị Chanh | | Không có | | | Em gái |
| 11.5 | Nhữ Văn Luyện | | Không có | | | Em rể |

